

Ngày 30/06/2025	29,250 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.3%	-3.0%	-1.3%

	Q2/25	
ROE	13.7%	+/- YoY ▼ 6.1%

	Q2/25		
DT thuần	1,095	QoQ ▲ 245 ▲ 28.8%	YoY ▲ 255 ▲ 30.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,945	YoY ▲ 473 ▲ 32.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	109	QoQ ▲ 58.0 ▲ 113%	YoY ▲ 17.9 ▲ 19.3%
	tỷ VNĐ		

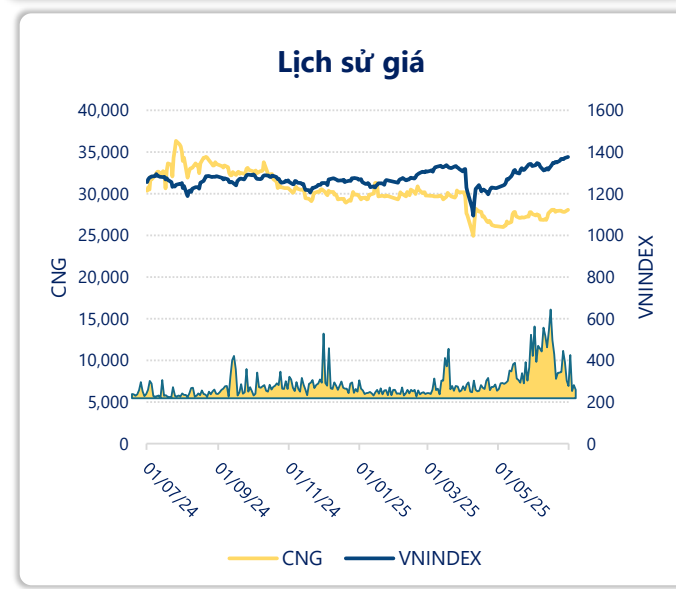
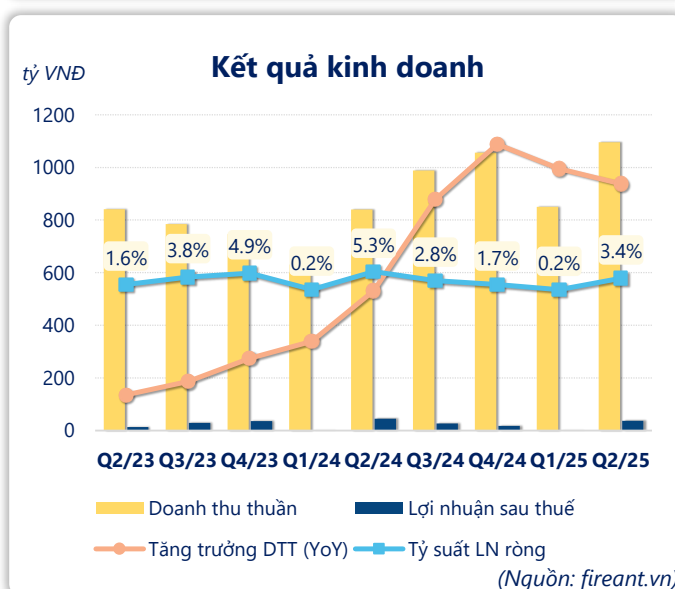
	6T 2025	
LN gộp	160	YoY ▲ 39.0 ▲ 31.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	44.6	QoQ ▲ 42.7 ▲ 2237%	YoY ▼ 10.7 ▼ 19.3%
	tỷ VNĐ		

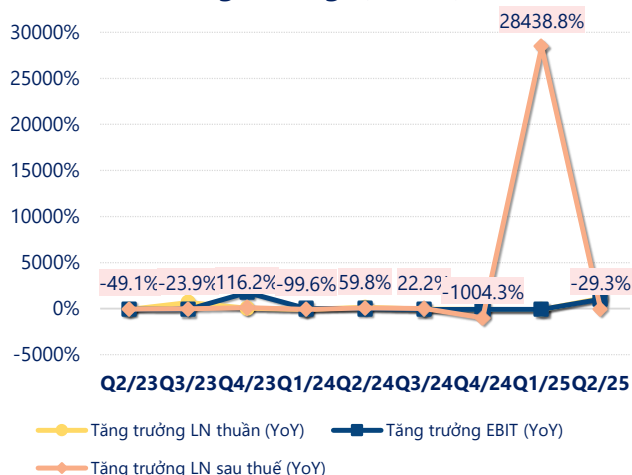
	6T 2025	
LN thuần	46.5	YoY ▼ 10.8 ▼ 18.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	37.2	QoQ ▲ 35.9 ▲ 2673%	YoY ▼ 7.40 ▼ 16.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	38.5	YoY ▼ 7.40 ▼ 16.2%
	tỷ VNĐ	

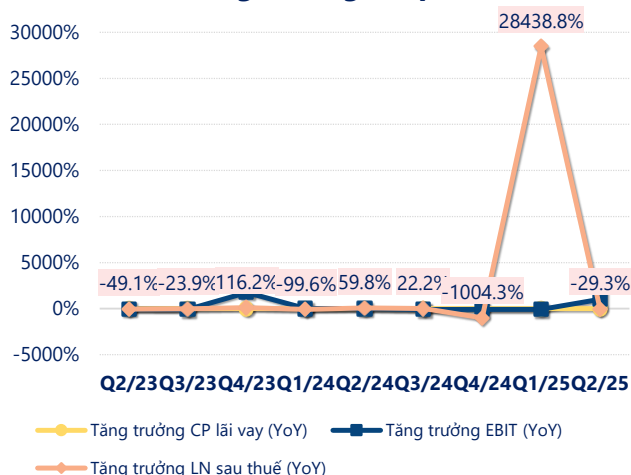


Tăng trưởng lợi nhuận



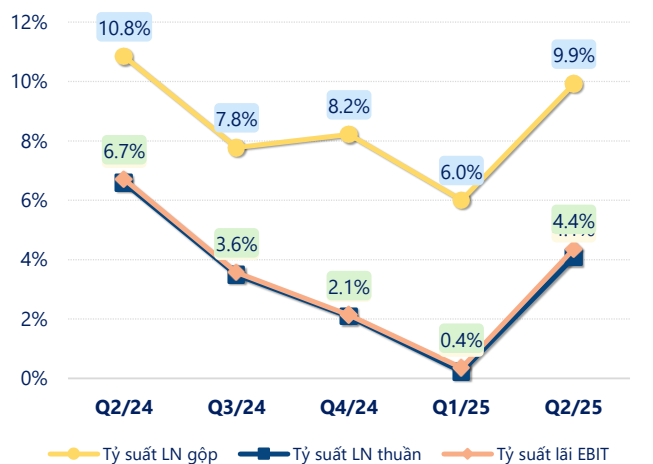
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



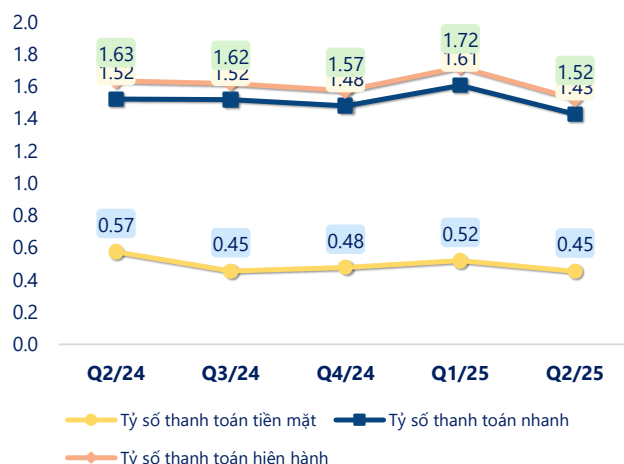
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



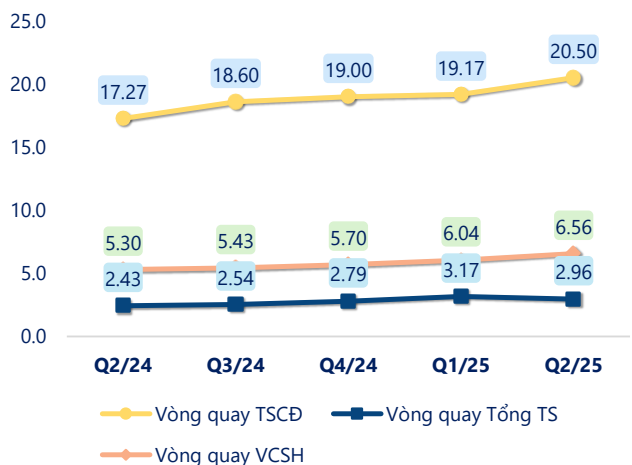
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



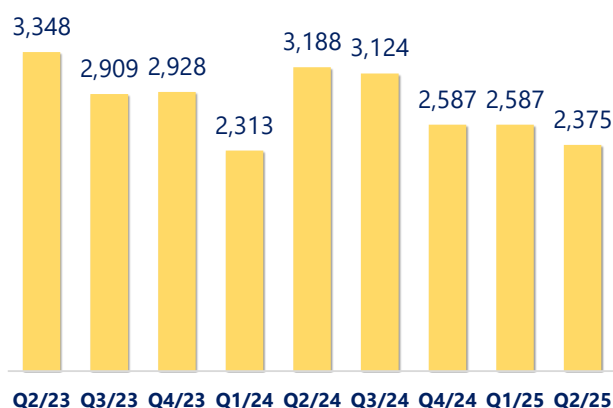
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,095	840	30.4%	1,945	1,472	32.2%
Giá vốn hàng bán	986	749	31.7%	1,786	1,350	32.2%
Lợi nhuận gộp	109	91.1	19.3%	160	121	31.7%
Doanh thu HĐTC	0.72	1.05	-31.7%	1.35	2.20	-38.6%
Chi phí TC	1.35	0.96	40.6%	2.63	1.91	37.8%
Chi phí lãi vay	1.13	0.82	37.3%	2.23	1.66	34.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	31.1	7.27	328%	49.4	13.9	256%
Chi phí QLDN	32.3	28.6	12.8%	62.5	50.5	23.8%
LN thuần từ HĐKD	44.6	55.3	-19.3%	46.5	57.3	-18.7%
Lợi nhuận khác	1.96	0.16	1128%	1.96	0.16	1095%
LN trước thuế	46.6	55.5	-16.0%	48.5	57.4	-15.5%
Lợi nhuận sau thuế	37.2	44.6	-16.7%	38.5	45.9	-16.2%
LNST của CĐ cty mẹ	37.2	44.6	-16.7%	38.5	45.9	-16.2%

(Nguồn: fireant.vn)

